

## 16 lĩnh vực ưu tiên của CVĐCTC UNESCO

Trước năm 2015, khi còn là một sáng kiến được UNESCO ủng hộ và bảo trợ, Mạng lưới CVĐCTC đã đề ra 10 lĩnh vực trọng tâm đối với một CVĐC. Kể từ khi được UNESCO chính thức công nhận ngày 17/11/2015, để phù hợp hơn với các mục tiêu thiên niên kỷ của Chương trình Nghị sự 2030 của Liên Hiệp Quốc, Mạng lưới CVĐCTC UNESCO đã điều chỉnh thành 16 lĩnh vực trọng tâm. Đó là:

1. *Bảo tồn DSĐC*. Các điểm DSĐC được khoanh vùng bảo vệ, bảo tồn, đánh giá, xếp hạng, được bảo vệ bằng các quy định của luật pháp, được chính quyền và cộng đồng địa phương, quan trắc, giám sát và triển khai mọi hình thức bảo vệ cần thiết;
2. *Biến đổi khí hậu*. CVĐC là bảo tàng ngoài trời, là nơi lưu giữ những dấu ấn/biểu hiện/tác động của biến đổi khí hậu cả trong quá khứ lẫn hiện tại, là nơi tuyên truyền, quảng bá, nơi cung cấp cho du khách và cộng đồng địa phương những kiến thức/hiểu biết cần thiết về thích ứng và giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu, thí dụ như sử dụng năng lượng tái tạo và “du lịch xanh”;
3. *Thiên tai và tai biến địa chất*. CVĐC cũng là nơi thúc đẩy các hoạt động tuyên truyền quảng bá, nâng cao nhận thức cộng đồng về thiên tai và tai biến địa chất, các biện pháp giảm nhẹ chúng, qua đó nâng cao năng lực, sức chống chịu với thiên tai và tai biến địa chất, thí dụ như xây dựng chiến lược, cung cấp kiến thức, thông tin và kỹ năng ứng phó, giảm nhẹ thiên tai và tai biến địa chất;
4. *Sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên*. Văn minh nhân loại trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai chủ yếu dựa vào việc khai thác tài nguyên thiên nhiên trên Trái Đất. CVĐC là nơi cổ súy cho việc sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên, khuyến khích ý thức tôn trọng thiên nhiên, sự toàn vẹn của cảnh quan, môi trường;
5. *Bảo tồn đa dạng sinh học*. CVĐC là nơi thể hiện sinh động mối quan hệ giữa đa dạng địa chất và đa dạng sinh học, là nơi các di sản này cùng được bảo tồn và phát huy giá trị một cách tổng thể;
6. *Bảo tồn và phát huy giá trị DSVH*. CVĐC là nơi quan tâm đến con người, là nơi tìm hiểu và trân trọng sợi dây liên hệ giữa cộng đồng và Mẹ Trái Đất. Mẹ Trái Đất đã định hình con người, những truyền thống, kỹ năng canh tác, vật liệu và phương pháp xây dựng nhà cửa, thậm chí cả các truyền thuyết, tập tục... Nhiều điểm DSĐC đồng thời cũng chứa đựng các giá trị văn hóa, tâm linh, truyền thuyết, nghệ thuật, thẩm mỹ, khảo cổ học và lịch sử học..., đã được con người nhận biết từ bao đời nay. Vì thế CVĐC tham gia vào nhiều hoạt động gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị DSVH;
7. *Giáo dục phát triển bền vững*. CVĐC triển khai các hoạt động giáo dục, cả chính thức lẫn ngoại khóa, cho mọi lứa tuổi nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về DSĐC và sợi dây liên hệ giữa chúng với các giá trị di sản khác;
8. *Nghiên cứu khoa học*. CVĐC là những khu vực đặc biệt nơi các giá trị DSĐC có tầm quan trọng quốc tế. Đây là nơi thích hợp để triển khai kết quả nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo tồn địa chất, du lịch và phát triển bền vững. CVĐC khuyến khích hợp tác với các tổ chức nghiên cứu khoa học về Trái Đất cũng như các chuyên ngành thích hợp khác. CVĐC là một phòng thí nghiệm sống, nơi mọi cá nhân đều có thể tham gia nghiên cứu khoa học, từ hàn lâm cho đến phổ thông;
9. *Du lịch có trách nhiệm*. CVĐC cung cấp cơ sở hạ tầng và các hoạt động du lịch có trách nhiệm nhằm tạo điều kiện cho du khách tiếp cận và tìm hiểu về DSĐC cùng các giá trị di sản khác. CVĐC cung cấp các dịch vụ đa dạng như các tour tuyến

- tham quan có hướng dẫn, các hoạt động du lịch gắn với thiên nhiên, các trải nghiệm chất lượng, ẩm thực địa phương...;
10. *Nâng cao năng lực.* CVĐC tổ chức các lớp học, tập huấn, nâng cao năng lực cho các thành phần xã hội, cho lớp trẻ chưa có việc làm để sau đó họ có thể hỗ trợ cho các hoạt động của CVĐC. Mạng lưới CVĐCTC hợp tác cùng UNESCO trong việc tổ chức các lớp tập huấn quốc tế cho đội ngũ cán bộ, nhân viên của CVĐC, các nhà khoa học trẻ...;
  11. *Cơ hội việc làm.* CVĐCTC là bộ phận cho sự phát triển, là nơi gìn giữ, nuôi dưỡng và cổ súy cho các ngành nghề sản xuất địa phương, các ngành nghề gia đình, tiểu thủ công... CVĐC góp phần phát triển bền vững các khu vực nông thôn, miền núi có DSĐC có giá trị thông qua việc tạo ra những cơ sở sản xuất, cơ hội việc làm mới cho người dân địa phương;
  12. *Phát triển bền vững.* CVĐC trân trọng cuộc sống truyền thống, quyền con người và phẩm giá của người dân địa phương. CVĐC sẽ không thành công nếu như không có sự ủng hộ của người dân địa phương. Một CVĐC cần đóng vai trò tích cực trong sự nghiệp phát triển kinh tế của địa phương thông qua việc bảo tồn, phát huy giá trị DSĐC cùng các giá trị di sản khác dưới hình thức phát triển du lịch bền vững. CVĐC tác động trực tiếp đến địa phương thông qua việc cải thiện điều kiện, môi trường sống của người dân, mục đích nhằm tạo điều kiện để người dân nhận thức được đầy đủ hơn, trân trọng hơn các giá trị di sản của quê hương họ và tham gia tích cực hơn vào việc đem lại sức sống mới cho địa phương;
  13. *Tôn trọng nữ quyền.* CVĐC chú trọng việc trao thêm quyền cho phụ nữ, thông qua các hình thức như tổ chức các chương trình giáo dục hoặc các cơ sở sản xuất của phụ nữ, tạo thêm thu nhập;
  14. *Tri thức bản địa.* CVĐC tích cực huy động sự tham gia của cộng đồng địa phương, bảo tồn và tôn vinh văn hóa của họ. Bằng cách đó CVĐC công nhận tầm quan trọng của cộng đồng địa phương, văn hóa của họ và mối liên hệ giữa cộng đồng với mảnh đất quê hương họ. Một trong những tiêu chí của CVĐC là tri thức bản địa, hệ thống tập tục, lối sống và cách thức quản lý bản địa, bên cạnh hệ thống tri thức hàn lâm, được sử dụng trong việc lập kế hoạch và quản lý CVĐC;
  15. *Hội nhập.* Hội nhập, hợp tác là một trong những nguyên tắc cốt lõi của CVĐC. Hội nhập, hợp tác góp phần quan trọng vào sự thành công của phong trào CVĐC và đóng vai trò quan trọng trong việc trao đổi kinh nghiệm, chất lượng quản lý, hình thành nên các sáng kiến, dự án chung, nâng cao năng lực...;
  16. *Quan trắc và tái đánh giá.* Để thường xuyên duy trì, bảo đảm chất lượng của CVĐCTC UNESCO, bao gồm cả chất lượng quản lý CVĐC, tư cách CVĐC được tái thẩm định sau mỗi 04 năm.

### **II.1.5. CVĐCTC UNESCO và các mục tiêu của Chương trình Nghị sự 2030 của Liên Hiệp Quốc**

Chương trình nghị sự 2030 (Agenda 2030) vì sự phát triển bền vững được Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc thông qua tại kỳ họp lần thứ 70 diễn ra trong các ngày 25-27/9/2015 tại New York. Có hiệu lực từ ngày 01/1/2016, Chương trình nghị sự 2030, bao gồm 17 mục tiêu chung và 169 mục tiêu cụ thể, là một kế hoạch hành động cho 15 năm tới, đến năm 2030, hướng đến chấm dứt nghèo đói, gìn giữ hoà bình, bảo vệ hành tinh Trái Đất và đạt đến thịnh vượng ở mọi khu vực trên thế giới. Đây cũng là một thách thức toàn cầu rất lớn và là yêu cầu bức thiết cho sự phát triển bền vững.

Ở Việt Nam, ngày 10/5/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 622/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch Hành động Quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, giao các Bộ ngành và UBND các tỉnh chịu trách nhiệm thi hành. Kế hoạch Hành động Quốc gia vẫn hướng đến đạt được 17 mục tiêu chung của Chương trình Nghị sự 2030, tập trung vào 115 mục tiêu cụ thể. Thực hiện Quyết định số 622/QĐ-TTg kể trên, ngày 30/3/2018 UBND tỉnh Cao Bằng đã ký Quyết định số 324/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch Hành động của tỉnh thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

Đáng lưu ý là quan điểm của Mạng lưới CVĐCTC UNESCO cho rằng CVĐCTC UNESCO là nơi thích hợp nhất để triển khai thực hiện có kết quả các mục tiêu của Chương trình Nghị sự Agenda 2030. Cụ thể:

1. *Mục tiêu 1. Chấm dứt mọi hình thức nghèo ở mọi nơi. Đặc biệt là mục tiêu cụ thể 1.4: Đến năm 2030, tăng cường khả năng chống chịu và phục hồi cho người nghèo và những người trong hoàn cảnh dễ bị tổn thương, đồng thời giảm rủi ro và tổn thương của họ do các hiện tượng thời tiết và khí hậu cực đoan, các cú sốc và thảm họa về môi trường, kinh tế, xã hội. Thông qua các hoạt động tập huấn nâng cao nhận thức và sức đề kháng CVĐCTC UNESCO góp phần giúp cộng đồng địa phương đạt được mục tiêu kể trên.*
2. *Mục tiêu 2. Xóa đói, bảo đảm an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững. CVĐCTC UNESCO hướng đến phát triển bền vững, trong đó có nông nghiệp. Cùng với việc chú trọng tạo ra các cơ hội việc làm mới khác, tăng thêm thu nhập, CVĐC góp phần đạt mục tiêu kể trên.*
3. *Mục tiêu 3. Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi. Đạt được các mục tiêu 1 và 2 đồng nghĩa với việc đạt được mục tiêu 3 - cải thiện sức khỏe và tăng cường phúc lợi xã hội cho mọi người.*
4. *Mục tiêu 4. Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người. Đặc biệt là mục tiêu cụ thể 4.7: Tạo điều kiện để mọi người đều có thể tiếp cận với kiến thức và kỹ năng cần thiết để phát triển bền vững, bao gồm, thông qua giáo dục về phát triển bền vững và phong cách sống bền vững, nhân quyền, bình đẳng giới, cổ súy cho một nền văn hóa vì hòa bình và không bạo lực, công dân toàn cầu và tôn trọng đa dạng văn hóa và vai trò của văn hóa đối với phát triển bền vững. CVĐCTC UNESCO tích cực giáo dục cộng đồng địa phương và du khách ở mọi lứa tuổi. CVĐC là những lớp học ngoại khóa, là vườn ươm cho phát triển bền vững, phong cách sống bền vững, trân trọng đa dạng văn hóa và cổ súy cho hòa bình.*
5. *Mục tiêu 5. Đạt được bình đẳng giới; tăng quyền và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái. Đặc biệt là mục tiêu cụ thể 5.5: Đảm bảo sự tham gia đầy đủ, hiệu quả và cơ hội bình đẳng tham gia lãnh đạo của phụ nữ ở tất cả các cấp hoạch định chính sách trong đời sống chính trị, kinh tế và xã hội CVĐCTC UNESCO chú trọng việc trao quyền cho phụ nữ thông qua các chương trình giáo dục hoặc phát triển các cơ sở sản xuất của phụ nữ. Những cơ sở này tạo cơ hội cho phụ nữ có thêm thu nhập theo cách của mình trong chính những lĩnh vực thế mạnh của họ.*
6. *Mục tiêu 6. Đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người. Đương nhiên một cuộc sống thoát khỏi đói nghèo, cải thiện sức khỏe và phúc lợi xã hội gắn liền với nước sạch và vệ sinh môi trường. Mục tiêu này quan hệ chặt chẽ với các mục tiêu 1, 2 và 3.*

7. *Mục tiêu 7. Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho tất cả mọi người. Tương tự như mục tiêu 6, mục tiêu 7 cũng quan hệ chặt chẽ với các mục tiêu 1, 2 và 3. Một cuộc sống thoát khỏi đói nghèo, cải thiện sức khỏe và phúc lợi xã hội gắn liền với một nguồn năng lượng bền vững, tin cậy và giá cả phù hợp với tất cả mọi người.*
8. *Mục tiêu 8. Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người. Đặc biệt là mục tiêu cụ thể 8.9: Đến năm 2030, phát triển du lịch bền vững, tạo việc làm, tạo sản phẩm và dịch vụ du lịch có khả năng cạnh tranh với các nước trong khu vực và thế giới; thúc đẩy quảng bá văn hóa và sản phẩm địa phương. *Cổ súy cho phát triển bền vững kinh tế địa phương thông qua du lịch địa chất bền vững là một trong những trụ cột của CVĐCTC UNESCO. Nó tạo ra cơ hội việc làm cho cộng đồng địa phương thông qua du lịch, cũng như văn hóa và các sản phẩm địa phương.**
9. *Mục tiêu 9. Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững, tăng cường đổi mới. *Cũng như nước sạch, vệ sinh môi trường và năng lượng, để đạt mục tiêu phát triển bền vững nói chung và các mục tiêu cụ thể xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sức khỏe, giáo dục... cần xây dựng cơ sở hạ tầng hợp lý, có khả năng chống chịu với các dạng thiên tai, tai biến địa chất, các biểu hiện cực đoan của khí hậu..., và CVĐCTC UNESCO luôn hướng đến mục tiêu đó.**
10. *Mục tiêu 10. Giảm bất bình đẳng trong xã hội. *CVĐCTC UNESCO hướng tới phát triển bền vững, tôn vinh các giá trị DSVH, đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường, tạo các cơ hội việc làm mới, đặc biệt cho người nghèo, phụ nữ, đẩy mạnh giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng... những hoạt động này đồng thời sẽ góp phần giảm bất bình đẳng trong xã hội.**
11. *Mục tiêu 11. Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn; phân bổ hợp lý dân cư và lao động theo vùng. Đặc biệt là mục tiêu cụ thể 11.4: Tăng cường bảo vệ, bảo tồn các DSVH và DSTN thế giới và các DSVH phi vật thể được UNESCO công nhận. *Bảo vệ, bảo tồn và tôn vinh các giá trị DSVH và DSTN là nền tảng của cách tiếp cận tổng thể của CVĐCTC. CVĐCTC UNESCO hướng đến gây dựng trong cộng đồng địa phương niềm tự hào và khuyến khích họ làm đẹp thêm hình ảnh quê hương.**
12. *Mục tiêu 12. Đảm bảo sản xuất và tiêu dùng bền vững. Đặc biệt là mục tiêu cụ thể 12.8: Đảm bảo rằng mọi người ở mọi nơi được cung cấp đầy đủ thông tin và có ý thức về phát triển bền vững và phong cách sống bền vững hài hòa với thiên nhiên; và mục tiêu cụ thể 12.b: Xây dựng và triển khai các công cụ giám sát tác động của phát triển bền vững để phát triển du lịch bền vững, tạo công ăn việc làm và cổ súy cho văn hóa và sản phẩm địa phương. *CVĐCTC UNESCO giáo dục và nâng cao nhận thức cộng đồng về phát triển bền vững và phong cách sống bền vững, hướng cộng đồng và du khách đến cuộc sống hài hòa với thiên nhiên.**
13. *Mục tiêu 13. Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai. Đặc biệt là mục tiêu cụ thể 13.3: Tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức và cải thiện năng lực của cá nhân và tổ chức về các giải pháp ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ hậu quả và cảnh báo sớm. *CVĐCTC UNESCO là nơi lưu giữ những dấu ấn của biến đổi khí hậu trong quá khứ và là nơi giáo dục về biến đổi khí hậu hiện tại. Thông qua các hoạt động giáo dục, nhận thức cộng đồng được nâng lên và người dân được cung cấp đầy đủ kiến thức về giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu.**

14. *Mục tiêu 14.* Bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển và nguồn lợi biển để phát triển bền vững.
15. *Mục tiêu 15.* Bảo vệ và phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển dịch vụ hệ sinh thái, chống sa mạc hóa, ngăn chặn suy thoái và phục hồi tài nguyên đất. *Đây là một trong những lĩnh vực trọng tâm của CVĐCTC UNESCO.*
16. *Mục tiêu 16.* Thúc đẩy xã hội hòa bình, dân chủ, công bằng, bình đẳng, văn minh vì sự phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp. *CVĐCTC UNESCO hướng tới huy động sự tham gia đông đảo của cộng đồng địa phương trong mọi hoạt động quản lý và vận hành CVĐC, qua đó đảm bảo dân chủ, bình đẳng, công bằng, văn minh và bền vững.*
17. *Mục tiêu 17.* Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững. *CVĐCTC UNESCO hướng tới hợp tác, đối tác, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, hiểu biết một cách toàn diện, không chỉ giữa các bên liên quan trong nội tại CVĐC mà còn giữa các thành viên của Mạng lưới.*

Đối chiếu với các mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể kể trên, có thể thấy rằng CVĐCTC UNESCO là nơi thích hợp nhất để thực hiện thành công Chương trình Nghị sự 2030 của Liên Hiệp Quốc cũng như của từng quốc gia, trong đó có Việt Nam. Và với CVĐCTC UNESCO Non Nước Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng là một trong số ít các địa phương của Việt Nam có lợi thế trong việc thực hiện chương trình này.